

Bản án số: **31/2021/HS-ST**  
Ngày: 25-01-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Vượng.
2. Ông Ma Quốc Thề.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Ma Thị Vân Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/TLST- HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST- HS, ngày 12 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Đặng Hoàng H**, sinh ngày 09/9/1985 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thái S (đã chết) và bà Lương Thị L, sinh năm 1968; vợ: Vũ Thùy L, sinh năm 1985; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**2. Hoàng Thị T**, sinh ngày 06/10/1989 tại huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: Thôn Trung T, xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Nhân viên y tế; trình độ văn hóa (học vấn): Trung cấp y tế; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh T, sinh năm 1966 và bà Khổng Thị T, sinh năm 1969; chồng: Phó Văn S, sinh năm 1984; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; anh chị em ruột: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Hà Tiến S, sinh năm 1957, trú tại: thôn Y, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Bà Phạm Trà M, sinh năm 1953, trú tại: tổ dân phố M, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

3. Ông Đỗ Xuân B, sinh năm 1952, trú tại: số nhà 30, phố Nguyễn Thị G, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Chị Nông Thị C, sinh năm 1994, trú tại: thôn Cây T, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

(đều vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2018 do có nhiều người hỏi mua hồ sơ xin việc và tìm mua giấy khám sức khỏe nên Đặng Hoàng H (làm nghề kinh doanh Photocopy) đã nảy sinh ý định mua giấy khám sức khỏe giả về bán để kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2019 đến tháng 10/2019 H đã 02 lần thực hiện hành vi Làm giả giấy tờ của cơ quan, tổ chức. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng tháng 9/2018 (ngày không nhớ rõ), H đến 01 quầy bán thuốc gần khu công nghiệp B thuộc huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc và hỏi người phụ nữ bán thuốc (không rõ tên tuổi địa chỉ) có bán giấy khám sức khỏe không thì người này cho H số điện thoại của Hoàng Thị T. Khi về nhà H gọi điện thoại cho T và kết bạn qua ứng dụng Zalo (số điện thoại 0853.001.888). Hai bên thỏa thuận mua bán 10 tờ giấy khám sức khỏe của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Phòng khám H (Phòng khám đa khoa H) với giá 60.000 đồng/tờ, có đặc điểm: 09 tờ được in trên khổ giấy A3, đã có sẵn nội dung, kết luận khám, chữ ký của các bác sĩ khám, giám đốc, đóng dấu tròn màu đỏ có tên “CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM H”, phần tên người được khám và ngày khám bỏ trống; 01 tờ giấy khám sức khỏe đã ghi nội dung phần thông tin người khám là Nông Thị C, sinh năm 1994, trú tại thôn C, xã P, S, có dán ảnh của C được đóng dấu giáp lai, đóng dấu tròn màu đỏ có tên “CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM H”, thông tin và ảnh do H gửi qua ứng dụng Zalo để T điền thông tin và đóng dấu vào ảnh). Sau khi thỏa thuận, do T đang là nhân viên phục trách việc tiếp nhận người đến khám sức khỏe tại phòng khám nên đã lợi dụng thời điểm có đông người đến khám để lần những tờ giấy khám sức khỏe đã điền đầy đủ thông tin người khám với 09 tờ giấy khám sức khỏe chưa điền đầy đủ thông tin và 01 tờ của Nông Thị C để các bác sĩ chuyên khoa ký rồi đóng dấu của Phòng khám đa khoa H. Đến tháng 2/2019 T đã gửi qua xe ô tô khách (không nhớ biển kiểm soát) 10 tờ giấy khám sức khỏe trên cho H, H gửi tiền qua lái xe để thanh toán cho T. Sau đó, H đã bán hết 10 tờ giấy khám sức khỏe trên (trong đó 01 tờ bán cho Nông Thị C với giá

120.000 đồng, đã thu giữ; 09 tờ còn lại không xác định được người mua với giá 75.000 đồng/tờ).

Lần 2: Khoảng tháng 10/2019 (ngày không nhớ rõ), H đi qua khu công nghiệp B thuộc huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc vào một quán nước ven đường thì gặp một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) cầm 01 bộ hồ sơ xin việc, H hỏi người này mua Giấy khám sức khỏe ở đâu thì người phụ nữ cho H số điện thoại của 01 người đàn ông (không nhớ số điện thoại, không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể), H liên lạc theo số điện thoại trên và đặt mua của người đàn ông trên 10 tờ giấy khám sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc với giá 60.000 đồng/ tờ, có đặc điểm: được in trên khổ giấy A3, đã có sẵn nội dung, kết luận khám, chữ ký của các bác sĩ khám, phó giám đốc, đóng dấu tròn màu đỏ có tên “BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH VĨNH PHÚC”, phần tên người được khám và ngày khám bỏ trống. Sau đó, hai bên hẹn gặp nhau tại địa chỉ cách khu công nghiệp B, tỉnh Vĩnh Phúc khoảng 05 km để trao đổi, mua bán. Khi về nhà, H đã bán 02 tờ giấy khám sức khỏe cho 02 người (không xác định tên, địa chỉ) với giá 75.000 đồng/tờ.

Ngày 19/8/2020, H bán 01 Giấy khám sức khỏe trên cho anh Đỗ Ngọc D, sinh năm 1985, trú tại tổ dân phố T, thị trấn Sơn Dương, Sơn Dương với giá 100.000 đồng/tờ. Sau đó, do nghi ngờ giấy khám sức khỏe trên là giả nên anh D đã gửi đơn tố giác đến Công an xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương.

Tại Kết luận giám định số 812/GĐ-KTHS ngày 27/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, Kết luận:

1. Hình dấu tròn đỏ nội dung “\*T.P VĨNH YÊN – T. VĨNH PHÚC \* M.S.D.N: 2500493815 – C.T.T.N.H.H \* CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM H \*” trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với hình dấu tròn đỏ nội dung “\* T.P VĨNH YÊN – T. VĨNH PHÚC \* M.S.D.N: 2500493815 - C.T.T.N.H.H \* CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM H \*” trên mẫu so sánh ký hiệu M1 là do cùng một con dấu in ra.

2. Chữ ký đứng tên Hà Tiến S trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với chữ ký đứng tên Hà Tiến S - Giám đốc Công ty TNHH phòng khám H trên mẫu so sánh ký hiệu M2 là do cùng một người ký.

3. Chữ ký đứng tên Đỗ Xuân B trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với chữ ký đứng tên Đỗ Xuân B - Bác sỹ Công ty TNHH phòng khám H trên mẫu so sánh ký hiệu M3 là do cùng một người ký.

4. Chữ ký đứng tên Phạm Trà M trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với chữ ký đứng tên Phạm Trà M - Bác sỹ Công ty TNHH phòng khám H trên mẫu so sánh ký hiệu M4 là do cùng một người ký.

5. Chữ số và chữ viết tại các mục “Họ và tên”, “Tuổi”, “Số CMND hoặc Hộ chiếu”, “cấp ngày”, “Tại”, “Chỗ ở hiện tại” trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 với chữ số và chữ viết tại mẫu so sánh ký hiệu M5 là do cùng một người viết.

Tại Kết luận giám định số 674/GĐ-KTHS ngày 07/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận:

1. Hình dấu đỏ nội dung “TỈNH VĨNH PHÚC – SỞ Y TẾ- BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH VĨNH PHÚC” trên mẫu so sánh ký hiệu A1 đến A8 với hình dấu đỏ

nội dung “TỈNH VĨNH PHÚC – SỞ Y TẾ- BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH VĨNH PHÚC” trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2. Chữ ký đứng tên phó giám đốc Lê Văn T dưới mục “NGƯỜI KẾT LUẬN” trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A8 với chữ ký đứng tên Lê Văn T trên mẫu so sánh ký hiệu M2 không phải do cùng một người ký.

Cáo trạng số 01/CT-VKSSD, ngày 30/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Đặng Hoàng H về tội “*Làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự; Hoàng Thị T về tội “*Làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố bổ sung Cáo trạng về tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị T và giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hoàng H, Hoàng Thị T phạm tội “*Làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 341; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hoàng H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm Cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 341; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền Bị cáo Hoàng Thị T từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Ngoài lời khai nhận của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 2/2019 đến tháng 10/2019 bị cáo Đặng Hoàng H đã có hành vi 02 lần làm giấy khám sức khỏe và bị cáo Hoàng Thị T đã có hành vi 01 lần làm giả giấy khám sức khỏe. Cụ thể:

Lần 1: Tháng 2/2019 Đặng Hoàng H và Hoàng Thị T đã cùng thỏa thuận mua bán 10 tờ giấy khám sức khỏe của Công ty Trách nhiệm hữu hạn phòng khám Hà T với số tiền 60.000 đồng/tờ. Trong đó: T là người có hành vi làm giả phần nội dung của giấy khám sức khỏe (không có người đến khám nhưng có kết quả khám bệnh), đưa cho các bác sỹ ký và đóng dấu của Phòng khám rồi bán lại cho H, thu lời 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*). Sau đó, H là người trực tiếp bán những giấy khám sức khỏe trên cho người khác, thu lời 795.000đ (*Bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

Lần 2: Tháng 10/2019 Đặng Hoàng H có hành vi mua 10 tờ Giấy khám sức khỏe của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc để bán cho người có nhu cầu mua để kiếm lời. Tổng cộng H bán được 03 tờ giấy khám sức khỏe thu lời 250.000đ (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố Đặng Hoàng H về tội “*Làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự và truy tố Hoàng Thị T về tội “*Làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về thủ tục về khám và cấp Giấy khám sức khỏe; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo vì hám lợi đã vi phạm pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, có như vậy mới đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương nhất là tội phạm về xâm phạm trật tự quản lý hành chính và răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Trong vụ án này các bị cáo phạm tội không có tổ chức mà là đồng phạm giản đơn, xét tính chất, mức độ, vai trò và nhân thân của các bị cáo được đánh giá như sau:

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Đặng Hoàng H được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hoàng Thị T được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ là ông Hoàng Minh T được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy: các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương. Nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo H được cải tạo, giáo dục tại địa phương, áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo T như đề nghị của Viện Kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Do các bị cáo không lấy việc mua bán giấy khám sức khỏe làm thu nhập chính, bị cáo T đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng:

- Đối với 09 giấy khám sức khỏe giả (gồm 08 giấy khám sức khỏe có dấu của bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc và 01 giấy khám sức khỏe của Công ty TNHH Phòng khám H) là tang vật của vụ án cần lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 1.645.000 đồng (gồm 600.000 đồng tiền bán giấy khám sức khỏe do Hoàng Thị T giao nộp và 1.045.000 đồng tiền bán giấy khám sức khỏe do Đặng Hoàng H giao nộp) là tiền do các bị cáo thu lời bất chính mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Pro, màu đồng, số IMEI R58J96QL8Z, lắp sim số 0981.948.680 và 0987.522.444, đã qua sử dụng, xét thấy đây là tài sản của Đặng Hoàng H, sử dụng để liên lạc hàng ngày, cần tuyên trả cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với Hà Tiến S, Đỗ Xuân B, Phạm Trà M (là bác sỹ của Phòng khám đa khoa H) khi ký vào giấy khám sức khỏe chưa điền đầy đủ thông tin không biết việc bị cáo Hoàng Thị T làm giả những giấy tờ trên và người đàn ông đã bán cho bị cáo Đặng Hoàng H 10 tờ giấy khám sức khỏe của Bệnh viện đa khoa Vĩnh Phúc (do không rõ tên tuổi, địa chỉ) nên không đề cập xử lý.

Đối với Nông Thị C có hành vi sử dụng giấy khám sức khỏe giả đã mua của Đặng Hoàng H để xin làm công nhận, xét thấy mục đích sử dụng không trái pháp luật, không cấu thành tội Sử dụng giấy tờ, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức nên không đề cập xử lý.

[6] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 341; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Hoàng Hà.

Căn cứ: khoản 1 Điều 341; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thị Thanh.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo **Đặng Hoàng H, Hoàng Thị T** phạm tội: “*Làm giả giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

### **1. Về hình phạt:**

- Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng H **03 (ba)** năm Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Đặng Hoàng H được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đặng Hoàng H cho Ủy ban nhân dân xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án.

- Phạt tiền bị cáo Hoàng Thị T 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

### **2. Về vật chứng:**

- Lưu theo hồ sơ vụ án 09 giấy khám sức khỏe giả.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.645.000đ (*Một triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

(*Số tiền trên hiện đang trong tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn Dương*).

- Trả lại cho bị cáo Đặng Hoàng H: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Pro, màu đồng, số IMEI R58J96QL8Z, lắp sim số 0981.948.680 và 0987.522.444, đã qua sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương*)

### **3. Về án phí và quyền kháng cáo:**

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;
- UBND xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Minh Khánh**